TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 83/2024/QĐST-HNGĐ	*TP Cao Bằng, ngày 14 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2024/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 085, Tổ 02, phường Ngọc X, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: Nông Thạch H, sinh năm 1994

HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 085, Tổ 02, phường Ngọc X, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và anh Nông Thạch H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và anh Nông Thạch H cùng thỏa thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh H cùng thừa nhận có 01 con chung Nông Nguyễn Thạch Anh - sinh ngày 23/10/2020 (Giới tính: Nam).

Khi ly hôn, hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Giao con chung tên là Nông Nguyễn Thạch Anh - sinh ngày 23/10/2020 (Giới tính: Nam) cho chị Nguyễn

Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi xét thấy cần thiết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận anh Nông Thạch H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng*) cho đến khi con chung thành niên, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2024. Phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự cùng xác nhận không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Nông Thạch H mỗi người phải chịu nộp 75.000đ (*Bẩy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm cho việc thuận tình ly hôn. Anh H phải chịu nộp 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị H tự nguyện nộp thay phần anh H, tổng cộng chị H phải nộp tổng số tiền là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước, chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001024 ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND, CC THADS thành phố Cao Bằng;
- TAND, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- UBND phường Ngọc Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Kim Chi